TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 166/2026/QĐST–HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 257/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2026 giữa: Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1968; Hộ khẩu thường trú: Số B đường P, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ: Số B đường L, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng và bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1973; Hộ khẩu thường trú: Số B đường P, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ: Số B đường L, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51, 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Các đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ bà H đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0005912 ngày 06/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại cho bà H số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND phường Lâm Viên – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Chu Văn Bình